

Câu 11. “Có ý kiến cho rằng, người lớn trong gia đình từng trải và có kinh nghiệm trong cuộc sống, nên con cháu trong nhà phải nghe theo lời khuyên của họ.”

Em có đồng ý với ý kiến trên không? Vì sao?

A. Đồng ý. Vì kinh nghiệm là thứ rất quan trọng cho chúng ta bước nhanh hơn trên con đường sự nghiệp mà hơn nữa đó đều là người thân của mình thì không cần lo sợ gì cả, họ sẽ không bao giờ làm hại mình.

B. Không đồng ý. Vì người lớn sống ở một thời điểm trước con cháu rất nhiều, kinh nghiệm mà họ có được cũng vì thế mà khác biệt với thời điểm hiện tại, vậy nên tốt nhất con cháu nên học tập từ thực tế.

C. Không thể đưa ra ý kiến vì chưa có bằng chứng khoa học nào cho vấn đề này.

D. Có phần đồng tình và có phần phản đối. Việc nghe theo lời khuyên của một người từng trải là điều cần thiết để chúng ta phát triển, nhưng chúng ta cũng cần xem xét, đánh giá để đưa ra quyết định của chính mình vì có thể kinh nghiệm của những người đi trước là phiến diện hoặc lỗi thời.

Câu 12. Theo Bộ luật Hình sự năm 2015, người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù trong thời gian bao lâu?

A. 1 đến 5 năm B. 2 đến 7 năm C. 3 đến 9 năm D. 4 đến 11 năm

Câu 13. “Bà K tổ chức dịch vụ bói toán tại nhà”. Hành vi này có vi phạm pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội không?

A. Có vì pháp luật nước ta nghiêm cấm các hành vi mê tín dị đoan.

B. Có vì pháp luật nước ta nghiêm cấm đưa bói toán thành dịch vụ kiếm tiền.

C. Không vì pháp luật nước ta không cấm đoán hành vi mê tín dị đoan.

D. Không vì bà K chỉ tổ chức bói toán tại nhà.

Câu 14. Em sẽ ứng xử như thế nào trong trường hợp bạn em mời hút heroin?

A. Em sẽ đồng ý hút cùng vì được miễn phí thì tội gì không hút.

B. Em sẽ từ chối và khuyên can bạn đừng dính dáng đến heroin nữa vì nó rất hại cho sức khoẻ, nếu không em sẽ báo công an.

C. Em sẽ báo công an.

D. Em sẽ đồng ý nếu bạn cho em nhiều heroin hơn.

Câu 15. Trong gia đình con cái có quyền gì?

A. Được cha mẹ giao phó công việc chăm sóc gia đình.

B. Được chơi game, bỏ bê học hành.

C. Được cha mẹ yêu thương, tôn trọng.

D. Được hành hạ cha mẹ.

Câu 16. Trong gia đình con cái có bổn phận gì?

A. Chiều lòng bố mẹ, nghe theo tất cả những gì bố mẹ yêu cầu.

B. Phải chấp nhận mọi ràng buộc của cha mẹ.

C. Yêu quý, kính trọng, biết ơn, hiếu thảo, phụng dưỡng cha mẹ.

D. Tất cả các đáp án trên.

II. Phần tự luận.

Câu 1. Em hãy nêu những nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội. Em hãy nêu 4 loại tệ nạn xã hội em cho là phổ biến.

Câu 2. Gia đình của H thuộc hàng khá giả trong khu dân cư, nên từ nhỏ H đã được bố mẹ nuông chiều, muốn gì được đó. Dù chưa đủ tuổi sử dụng xe máy, nhưng hằng ngày H vẫn cùng một vài anh chị lớp trên phóng xe, đánh võng ở ngoài đường. Để liên lạc với bạn bè, H đã lấy trộm tiền của bố mẹ mua một chiếc điện thoại di động đắt tiền.

C. Thái độ, hành vi của Lan và gia đình là đúng, thể hiện rõ trách nhiệm của công dân trong việc phòng, chống tệ nạn xã hội.

D. Thái độ, hành vi của Lan và gia đình là đúng, nó góp phần tăng cường tình trạng hút chích ma túy.

Câu 7. “Gần đây, trên địa bàn xã của M thường xuyên xảy ra tình trạng một số đối tượng học sinh tụ tập sử dụng các chất cấm. Để phòng, chống tệ nạn ma túy, nhà trường đã tổ chức tuyên truyền về hậu quả cho học sinh. Tuy nhiên, một số bạn của lớp M lại không muốn tham gia với lý do là mình không sử dụng nên không cần biết.”

Nếu là M trong trường hợp trên, em có đồng tình với ý kiến của các bạn không và em sẽ giải thích cho các bạn như thế nào?

A. Đồng tình. Em sẽ bảo các bạn là nhà trường đã nhấn mạnh quá mức hậu quả của ma túy, nhưng thực tế ma túy không nguy hại như thế.

B. Đồng tình. Em sẽ bảo các bạn là bài tập về nhà quan trọng hơn việc phòng chống ma túy nên chúng ta không cần tham gia để làm gì.

C. Không đồng tình. Em sẽ giải thích cho các bạn hiểu rằng ma túy rất có hại và đang len lỏi vào cuộc sống của chúng ta nên nếu không cẩn thận dễ phóng chúng ta rất dễ trở thành nạn nhân.

D. Không đồng tình cũng không phản đối vì đó là quyền của mỗi người.

Câu 8. Đối với xã hội, gia đình có vai trò như thế nào?

A. Có vai trò quan trọng trong việc giữ gìn, phát huy những truyền thống tốt đẹp của quê hương, dân tộc. Mỗi một gia đình tốt là một tế bào lành mạnh cho xã hội.

B. Có vai trò thiết yếu trong việc duy trì nòi giống, góp phần giúp cho xã hội tránh khỏi thảm họa diệt vong.

C. Có vai trò nhỏ bé, thường chỉ có tác dụng là chỗ dựa về tinh thần và vật chất cho các cá thể của xã hội.

D. Không có vai trò gì đáng kể.

Câu 9. Câu nào sau đây là đúng?

A. Chồng có quyền lớn hơn và nghĩa vụ nhỏ hơn vợ về mọi mặt trong gia đình.

B. Vợ có quyền lớn hơn và nghĩa vụ nhỏ hơn chồng về mọi mặt trong gia đình.

C. Vợ, chồng bình đẳng với nhau, có quyền, nghĩa vụ ngang nhau về mọi mặt trong gia đình.

D. Chồng có nghĩa vụ làm việc quần quật cả tháng rồi đưa tiền cho vợ và không có quyền gì cả. Vợ có mọi quyền hành và không cần thực hiện nghĩa vụ nào.

Câu 10. “Gia đình bạn Sơn có ba thế hệ: ông bà, bố mẹ và hai chị em Sơn. Thương bố mẹ vất vả nên ngoài thời gian học, Sơn thường giúp bố mẹ hướng dẫn em học bài, giúp đỡ bố mẹ làm các công việc trong nhà. Thấy Sơn lúc nào cũng bận rộn việc học và việc nhà, bạn thân của Sơn là Phú cho rằng học sinh thì chỉ cần chú tâm vào việc học.”

Em có đồng tình với ý kiến của Phú không? Vì sao?

A. Đồng tình. Vì việc học đang ngày một quan trọng hơn, quyết định rất nhiều đến tương lai.

B. Đồng tình. Vì học tập mới là thực tốt nghĩa vụ của con cái đối với cha mẹ, đặc biệt là người ở lứa tuổi học sinh.

C. Không đồng tình. Vì con cái có bổn phận phải yêu thương, biết ơn, phụng dưỡng bố mẹ, ông bà. Những việc làm của Sơn đều thể hiện điều đó.

D. Không đồng tình. Vì Phú chưa có cái nhìn thấu đáo về gia đình của Sơn.

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HKII – MÔN GDCD 7
Năm học 2024-2025

A. KIẾN THỨC

Bài 10: Tệ nạn xã hội

Bài 11: Thực hiện phòng, chống tệ nạn xã hội.

Bài 12: Quyền và nghĩa vụ của công dân trong gia đình

B. MỘT SỐ CÂU HỎI THAM KHẢO

I. Phần trắc nghiệm.

Câu 1. Điều không phải một hậu quả của tệ nạn xã hội?

A. Gây tổn hại nghiêm trọng về mặt sức khỏe, tinh thần, trí tuệ, thậm chí là tính mạng con người.

B. Dẫn đến những tổn thất về kinh tế, tình trạng bạo lực và phá vỡ hạnh phúc của gia đình.

C. Tác động đến những chuẩn mực trong việc dạy và học ở trường lớp và việc nghiên cứu khoa học ở đại học

D. Ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội; chuẩn mực đạo đức; thuần phong mỹ tục và vi phạm các quy định pháp luật của Nhà nước

Câu 2. Theo em, những hành vi, việc làm nào dưới đây là nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội?

A. Gia đình có sự giáo dục phù hợp.

B. Nhà trường luôn tổ chức các hoạt động vui chơi cho học sinh.

C. Xã hội luôn tuyên truyền về tệ nạn xã hội.

D. Người mắc tệ nạn xã hội không làm chủ được bản thân.

Câu 3. Ý kiến nào sau đây là đúng về hậu quả của tệ nạn xã hội?

A. Tệ nạn xã hội chỉ để lại hậu quả cho bản thân người mắc.

B. Tệ nạn xã hội để lại hậu quả lớn nhất là cho gia đình.

C. Tệ nạn xã hội mang lại hậu quả cho gia đình, nhưng không ảnh hưởng đến xã hội.

D. Tệ nạn xã hội mang lại hậu quả cho bản thân, gia đình và xã hội.

Câu 4. Pháp luật nước ta không quy định điều nào dưới đây trong phòng, chống tệ nạn xã hội?

A. Cấm đánh bạc dưới bất cứ hình thức nào; nghiêm cấm tổ chức đánh bạc.

B. Nghiêm cấm các hành vi mê tín dị đoan.

C. Nghiêm cấm phụ huynh ép học sinh học tập quá mức quy định.

D. Nghiêm cấm các hành vi mua dâm, bán dâm, chứa mại dâm, tổ chức hoạt động mại dâm, môi giới mại dâm, cưỡng bức bán dâm và bảo kê mại dâm.

Câu 5. Mọi hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội sẽ:

A. Bị xử lý theo quy định của pháp luật.

B. Bị xử lý theo quy định của nhà trường.

C. Được xử lý theo quy định của Trung ương Đảng.

D. Được khoan hồng nếu người vi phạm là học sinh lớp 7

Câu 6. “Một buổi tối khi đến nhà bạn, Lan cùng các bạn đã nhìn thấy một đám thanh niên tụ tập hút ma túy. Về nhà, Lan đã quyết định chia sẻ điều đó với bố mẹ. Sau khi đã hỏi kĩ về hành vi của đám thanh niên, bố mẹ Lan đã đến báo cho công an xã.”

Em có nhận xét gì về thái độ, hành vi của Lan và gia đình?

A. Thái độ, hành vi của Lan và gia đình là không phù hợp vì làm thế chỉ khiến cho những người hút ma túy khác tăng cường cảnh giác.

B. Thái độ, hành vi của Lan và gia đình là không phù hợp vì sẽ khiến cho Lan và gia đình bị mọi người thù ghét.



- A. Cung cấp thực phẩm
- B. Cung cấp nguyên liệu cho xuất khẩu
- C. Đáp ứng nhu cầu giải trí cho con người
- D. Cung cấp nguồn thức ăn cho chăn nuôi

Câu 32. Có hình thức thu hoạch cá nào?

- A. Thu tia
- B. Thu toàn bộ
- C. Cả A và B đều đúng
- D. Đáp án khác

Câu 33. Tôm thẻ chân trắng có đặc điểm:

- A. Vỏ mỏng
- B. Sống trong môi trường nước ngọt
- C. Lưng xen kẽ màu xanh và vàng
- D. Cả đáp án A và B

Câu 34. Trong môi trường thủy sản cần hạn chế:

- A. Kháng sinh
- B. Hóa chất
- C. Kháng sinh, hóa chất
- D. Đáp án khác

Câu 35. Nguyên nhân ô nhiễm môi trường nuôi thủy sản:

- A. Do rác thải
- B. Đánh bắt bằng xung điện
- C. Đánh bắt bằng chất nổ
- D. Cả 3 phương án trên

- A. Đôi chân to và thô.
- B. Đôi chân nhỏ.
- C. Tầm vóc nhỏ bé, gà trống khi trưởng thành nặng chỉ 1,5 kg.
- D. Gà mái có lông màu đỏ tía.

Câu 22. Sản phẩm nào sau đây không được chế biến từ thủy sản?

- A. Ruốc cá hồi.
- B. Xúc xích.
- C. Cá thu đóng hộp.
- D. Tôm nõn.

Câu 23. Loại động vật nào sau đây không phải là động vật thủy sản?

- A. Tôm.
- B. Cua đồng.
- C. Rắn.
- D. Ốc.

Câu 24: Biện pháp nào dưới đây không đúng khi phòng, trị bệnh cho vật nuôi?

- A. Bán hoặc mổ thịt vật nuôi ốm.
- B. Tiêm phòng đầy đủ vắc xin.
- C. Vệ sinh môi trường sạch sẽ.
- D. Cách li vật nuôi bị bệnh với vật nuôi khỏe.

Câu 25. Để phòng bệnh cho gà hiệu quả cần thực hiện tốt nội dung nào sau đây?

- A. Thường xuyên vệ sinh chuồng trại sạch sẽ.
- B. Cho ăn càng nhiều tinh bột càng tốt.
- C. Sử dụng thuốc đúng liều lượng.
- D. Cho gà ăn thức ăn hỏng, mốc.

Câu 26. Biện pháp nào sau đây **không đúng** khi phòng bệnh cho gà?

- A. Chuồng trại cách li với nhà ở, thoáng mát, hợp vệ sinh.
- B. Ăn uống đủ chất, đủ lượng.
- C. Tiêm phòng vaccine đầy đủ.
- D. Cho uống thuốc kháng sinh định kì.

Câu 27. Nội dung nào sau đây là đúng khi nói về vai trò của nuôi thủy sản đối với con người?

- A. Cung cấp nguồn thức ăn giàu tinh bột cho con người.
- B. Cung cấp nguồn thức ăn giàu chất đạm cho con người.
- C. Cung cấp nguồn thức ăn giàu chất xơ cho con người.
- D. Cung cấp môi trường sống trong lành cho con người.

Câu 28. Rắc vôi bột vào đáy ao có tác dụng gì?

- A. Cải tạo độ mặn cho nước ao.
- B. Tạo độ trong cho nước ao.
- C. Tiêu diệt các mầm bệnh có trong đáy ao.
- D. Tăng lượng vi sinh vật trong đáy ao để làm thức ăn cho cá.

Câu 29. Có mấy hình thức thu hoạch cá?

- A. 1
- B. 2
- C. 3
- D. 4

Câu 30. Người ta thường phòng, trị bệnh cho cá bằng cách nào sau đây?

- A. Trộn thuốc vào thức ăn của cá.
- B. Tiêm thuốc cho cá.
- C. Bôi thuốc cho cá.
- D. Cho cá uống thuốc.

Câu 31. Hình ảnh sau đây thể hiện vai trò gì của thủy sản?

Câu 10. Công việc nuôi dưỡng, chăm sóc vật nuôi là?

- A. Vệ sinh chuồng trại, giữ ấm, cho ăn.
- B. Nuôi thả rông.
- C. Xả thải ra môi trường
- D. Bón phân hợp lý.

Câu 11. Đặc điểm nào dưới đây **không phải** là đặc điểm của sự phát triển cơ thể vật nuôi non?

- A. Sự điều tiết thân nhiệt chưa hoàn chỉnh.
- B. Chức năng hệ tiêu hóa chưa hoàn chỉnh.
- C. Chức năng sinh sản hoàn chỉnh.
- D. Chức năng miễn dịch chưa tốt

Câu 12. Kỹ thuật nuôi dưỡng, chăm sóc vật nuôi non khác với vật nuôi được giống?

- A. Giữ ấm cho cơ thể vật nuôi.
- B. Giữ vệ sinh chuồng trại sạch sẽ.
- C. Cho vật nuôi ăn đầy đủ chất dinh dưỡng đáp ứng nhu cầu.
- D. Tiêm vắc xin đầy đủ.

Câu 13. Biện pháp bảo vệ môi trường trong chăn nuôi là:

- A. Thường xuyên vệ sinh chuồng nuôi sạch sẽ
- B. Thả rông vật nuôi, cho vật nuôi đi vệ sinh bừa bãi.
- C. Vứt xác vật nuôi chết xuống ao, hồ, sông...
- D. Chuồng nuôi cạnh đường giao thông, chợ hay khu công cộng để thuận tiện cho việc vận chuyển.

Câu 14. Trong các sản phẩm chăn nuôi sau đây, sản phẩm nào **KHÔNG** phải của bò?

- A. Thịt
- B. Trứng
- C. Sữa
- D. Da

Câu 15. Nguyên nhân gây ra bệnh cúm gia cầm là:

- A. Do vi sinh vật gây bệnh
- B. Do động vật kí sinh
- C. Do thừa hoặc thiếu dinh dưỡng
- D. Do môi trường không thuận lợi

Câu 16. Thức ăn nào cho gà sau đây chứa nhiều chất đạm?

- A. Ngô
- B. Thóc
- C. Giun
- D. Đậu

Câu 17. Trong chăn nuôi gà thịt, việc thay lớp đệm chuồng và làm tổng vệ sinh nền chuồng khi nào là phù hợp nhất?

- A. Sau khi nuôi được 1 tháng
- B. Sau khi nuôi được 2 tháng
- C. Sau khi nuôi được 3 tháng
- D. Sau mỗi lứa gà

Câu 18. Chuồng nuôi gà nên được đặt theo hướng nào là hợp lý?

- A. Nam
- B. Đông
- C. Tây- Nam
- D. Tây

Câu 19. Biện pháp nào sau đây **không** phù hợp khi phòng bệnh cho gà?

- A. Chuồng trại cách li với nhà ở, thoáng mát, hợp vệ sinh
- B. Ăn uống đủ chất, đủ lượng
- C. Tiêm phòng vaccine đầy đủ
- D. Cho uống thuốc kháng sinh định kì.

Câu 20. Công việc nào sau đây **Không phải** là nuôi dưỡng, chăm sóc vật nuôi?

- A. Vệ sinh chuồng trại
- B. Bón phân hợp lý
- C. Cho ăn
- D. Giữ ấm (chống rét)

Câu 21. Gà Đông Tảo có đặc điểm nào sau đây?



I. TRẮC NGHIỆM

Hãy khoanh tròn vào chữ cái đầu câu mà em cho là đúng nhất

Câu 1. Nhận biết ngành nghề phổ biến trong chăn nuôi?

- A. Kỹ sư chăn nuôi
- B. Bác sĩ thú y
- C. Kỹ sư trồng trọt
- D. Bác sĩ thú y, kỹ sư chăn nuôi,

Câu 2. Ở nước ta có hình thức chăn nuôi phổ biến nào?

- A. Chăn nuôi nông hộ
- B. Chăn nuôi trang trại
- C. Chăn nuôi nông hộ, chăn nuôi trang trại
- D. Chăn nuôi cá nhân

Câu 3. Nhiệm vụ của bác sĩ thú y là?

- A. Chế biến thức ăn cho vật nuôi
- B. Chăm sóc vật nuôi
- C. Nhân giống vật nuôi
- D. Chữa bệnh cho vật nuôi

Câu 4. Mục tiêu của chăn nuôi giống đực là gì?

- A. Cho ra nhiều con giống tốt nhất
- B. Nhanh lớn, nhiều nạc
- C. Càng béo càng tốt
- D. Nhanh lớn, khỏe mạnh

Câu 5. Hoạt động nào trong chăn nuôi dưới đây có thể gây ô nhiễm môi trường?

- A. Xây hầm biogas để xử lý chất thải cho các trang trại chăn nuôi.
- B. Thường xuyên vệ sinh chuồng nuôi sạch sẽ.
- C. Thu chất thải để ủ làm phân hữu cơ.
- D. Thả rông vật nuôi, nuôi vật nuôi dưới gầm nhà sàn.

Câu 6. Nhược điểm của phương thức chăn nuôi trang trại?

- A. Chi phí đầu tư lớn
- B. Năng suất cao
- C. Chi phí đầu tư thấp
- D. Biện pháp xử lý chất thải tốt

Câu 7. Mục đích của chăm sóc vật nuôi là gì?

- A. Giúp vật nuôi sống thoải mái, lớn nhanh, ít bệnh
- B. Người chăn nuôi ít lãi
- C. Hạn chế sản phẩm chăn nuôi
- D. Vật nuôi thường bị bệnh.

Câu 8. Giai đoạn của gia cầm sinh sản lần lượt là:

- A. Giai đoạn hậu bị → Giai đoạn mang thai → Giai đoạn đẻ và nuôi con.
- B. Giai đoạn hậu bị → Giai đoạn đẻ
- C. Giai đoạn mang thai → Giai đoạn đẻ
- D. Giai đoạn mang thai → Giai đoạn đẻ và nuôi con → Giai đoạn hậu bị.

Câu 9. Biện pháp kỹ thuật phù hợp với việc nuôi dưỡng, chăm sóc vật nuôi non?

- A. Chăm sóc và nuôi dưỡng vật nuôi mẹ tốt.
- B. Kiểm tra năng suất thường xuyên.
- C. Cho ăn giàu chất đạm.
- D. Giữ vệ sinh, giữ ấm cơ thể, phòng bệnh cho vật nuôi non.